

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 533/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Trương Văn C, sinh năm 1993; địa chỉ: Số nhà 1/11 kiệt 357 C, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Chị Lê Thị Thùy N, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 01/106 L, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Hiệp, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế vào ngày 17/6/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó nảy sinh nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân là vì bất đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung trong đời sống hôn nhân, vợ chồng đã sống ly thân từ 03 tháng nay. Hiện nay, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau nữa. Do mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn để trở về đoàn tụ vợ chồng nên anh C và chị N cùng nhất trí thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Cường và chị Nhi đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N xác nhận vợ chồng có 01 người con chung tên là: Trương Nhã T, sinh ngày 16/12/2014. Anh C và chị N thỏa thuận: Giao cháu Trương Nhã T cho anh Trương Văn C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N xác

nhận không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N

- Về con chung: Giao cháu Trương Nhã T cho anh Trương Văn C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Văn C và chị Lê Thị Thùy N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008745 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
 - VKSND TP Huế;
 - Chi cục THADS TP Huế;
 - UBND P Phú Hiệp, Huế
- (ĐKKH ngày 17/6/2014);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án;

Mai Thị Mộng Trinh